TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 224/QĐST-HNGĐ	*Ba Tri, ngày 15 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 389/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Tô Thị Phượng T, sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1986;

Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tô Thị Phượng T và anh Nguyễn Thanh T. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 54 ngày 16/9/2013 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Tân T, sinh ngày 22/10/2014, hiện đang sống với anh Nguyễn Thanh T. Khi ly hôn, anh T trực tiếp trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, ghi nhận anh T không yêu cầu chị Thúy cấp dưỡng nuôi con.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Trường hợp chị T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom. Vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Tô Thị Phượng T tự nguyện nộp toàn bộ, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001306 ngày 19/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Chị T được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm..

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND huyện Ba Tri;*
- *Chi cục THADS huyện Ba Tri;*
- *UBND xã V;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đặng Mộng Tuyền